TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2023/QĐST-HNGĐ	*Củ Chi, ngày 15 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Trương Thị Bạch Y, sinh năm: 1991; Địa chỉ: 16/5 hẻm 16, đường Võ Thị T, tổ 4, ấp B, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Y và ông T tự nguyện sống chung từ năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình sống chung, do hai bên bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cãi vã nhau, làm cho gia đình mất hạnh phúc. Các đương sự nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; xét thấy sự thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và không trốn tránh nghĩa vụ nên ghi nhận.

[2] Về nuôi con chung: Các đương sự xác định không có.

[3] Về chia tài sản chung: Các đương sự xác định không có.

[4] Về nghĩa vụ dân sự chung: Các đương sự xác định không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Trương Thị Bạch Y và ông Nguyễn Hoàng T thuận tình ly hôn. *(Quan hệ vợ chồng giữa bà Trương Thị Bạch Y và ông Nguyễn Hoàng T được xác lập theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67 do Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/08/2016).*

- Về nuôi con chung: Không có.

- Về chia tài sản chung: Không có.

- Về nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Trương Thị Bạch Y và ông Nguyễn Hoàng T mỗi bên phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2022/0020557 ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; Các đương sự đã nộp đủ tiền lệ phí.

Địa điểm thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- UBND xã Nhuận Đức, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thơ